

Bản án số: **09/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 16-01-2023

V/v: “*Ly hôn và thỏa thuận
nuôi con khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “*Ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Yang R**, sinh ngày 12/10/1982.

Địa chỉ: Điện khí T, thị trấn B, thành phố D, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền (nhận các văn bản thủ tục tố tụng): Chị **La Nguyễn Minh T**, sinh năm 2000 (Theo Giấy ủy quyền ngày 17 ngày 10 năm 2022).

Địa chỉ thường trú: khu phố G, phường H, thành phố I, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: K, phường L, thành phố I, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Chị **Lê Thị D**, sinh ngày 14/4/1989.

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện O, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền (nhận các văn bản thủ tục tố tụng): Chị **Hồ Mai Q**, sinh ngày 02/5/1999 (Theo Giấy ủy quyền ngày 12 tháng 9 năm 2022).

Địa chỉ: khu phố G, phường L, thành phố I, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: K, phường L, thành phố I, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai và Đơn xin giải quyết vắng mặt của nguyên đơn anh Yang R (đã được chứng thực số 218, quyển số 04-SCT/CK,CD; số 220, quyển số 04-SCT/CK,CD; số 221, quyển số 04-SCT/CK,CD ngày 17/10/2022 tại Trụ sở Văn phòng Công chứng Hoàng L, tỉnh Đồng Nai, Q, phường P, thành phố I, tỉnh Đồng Nai) trình bày:

Năm 2009, anh Yang R và chị Lê Thị D tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Cục Dân chính tỉnh Giang Tô, Trung Quốc cấp Giấy chứng nhận kết hôn số SJZ010900437 ngày 16/4/2009. Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng sống tương đối hạnh phúc, đôi lúc có sự bất hòa nhưng đều cố gắng dung hòa. Đến đầu năm 2011, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được nên cuối năm 2011, chị Lê Thị D về Việt Nam và không quay lại Trung Quốc; cả hai sống ly thân từ đó cho đến nay. Nhận thấy, anh Yang R không còn tình cảm với chị Lê Thị D, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Yang R đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lê Thị D.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Dương Tử X (YANG ZI X) sinh ngày 12/8/2010. Hiện nay, cháu Dương Tử X (YANG ZI X) đang được anh Yang R trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn, anh Yang R đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Dương Tử X (YANG ZI X) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Yang R không yêu cầu chị Lê Thị D phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện ở xa nên anh Yang R xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử.

- Theo Bản tự khai của bị đơn chị Lê Thị D trình bày:

Chị Lê Thị D xác nhận thời gian kết hôn, chung sống mâu thuẫn như anh Yang R trình bày, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Yang R không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đồng ý ly hôn với anh

Yang R và đồng ý để anh Yang R trực tiếp nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung đều không có.

** Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:*

Xét thấy, các đương sự trong vụ án đã có bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ và không tiến hành ủy thác tư pháp.

Căn cứ Điều 21 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không tham gia phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và điểm a khoản 1 Điều 238 Bộ Luật tố tụng dân sự. Trong vụ án này, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Yang R và chị Lê Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Cục Dân chính tỉnh Giang Tô, Trung Quốc cấp Giấy chứng nhận kết hôn số SJZ010900437 ngày 16/4/2009 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thời gian đầu, vợ chồng sống hạnh phúc và có 01 con chung. Đến năm 2011, bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cách chăm sóc gia đình. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng nói chuyện với nhau nhằm hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nên chị D trở về Việt Nam sinh sống từ đó vợ chồng không gặp nhau và cũng không liên lạc để hàn gắn tình cảm. Nay anh Yang R yêu cầu được ly hôn với chị Lê Thị D; được chị Lê Thị D đồng ý vì nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét mâu thuẫn cuộc sống vợ chồng của anh Yang R và chị Lê Thị D là trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm yêu thương và chăm sóc cho nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Yang R, xử cho anh Yang R được ly hôn với

chị Lê Thị D phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh Yang R và chị Lê Thị D có 01 con chung là cháu Dương Tử X (YANG ZI X) sinh ngày 12/8/2010. Hiện nay, cháu đang chung sống với anh Yang R. Hai bên thống nhất giao con chung cho anh Yang R chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Yang R và chị Lê Thị D đều khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: anh Yang R phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 147, 227, 228, 238, 464, 474, 476, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 82, 110, 122, 123, 127, 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Yang R. Anh Yang R được ly hôn với chị Lê Thị D.

2. Về con chung: Có 01 con chung là cháu Dương Tử X (YANG ZI X) sinh ngày 12/8/2010. Giao cháu Dương Tử X (YANG ZI X) cho anh Yang R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời chị Lê Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con, nên chị Lê Thị D được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Anh Yang R phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh Yang R đã nộp theo Biên lai thu số 0000501 ngày 01/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí anh Yang R phải chịu (Anh Yang R đã nộp xong án phí).

Chị Lê Thị D được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Anh Yang R được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện O, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hồng Hương